

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA  
Bản án số: 15/2022/HSST  
Ngày: 21/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Lợi  
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 25/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Danh T**, Sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Con ông: Nguyễn Danh C (đã chết); và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Chưa vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/11/2002, bị TAND huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (ngày 09/11/2003 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 30/5/2005 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2007/HSST ngày 11/5/2007 của TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 25/8/2013 thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Đối với số tiền án phí dân sự và tiền truy thu đã được TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án.

- Ngày 12/12/2008, bị TAND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp với 03 năm 06 tháng tù của Bản án số 26/2007/HSST ngày 11/5/2007 của TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 11 tháng

09 ngày tù (ngày 11/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 16/6/2011 chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm). Đã được xóa án tích.

Tạm giữ ngày 02/10/2021 đến ngày 08/10/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, lý do: Bị cáo bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn cuối, suy đa tạng thận, gan và nhiễm lao phổi. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 8h ngày 02/10/2021, Nguyễn Danh T bắt xe taxi lên khu vực cầu Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa mua 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000đ của người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, T bắt taxi về phường Q, TP S, tỉnh Thanh Hóa. T gọi điện cho Trần Văn L, sinh năm 1993 ở phường Q, thành phố S (bạn T) và nhờ L chở về nhà. Khi về đến nhà, L ngồi ở bàn uống nước trong phòng của T chơi điện thoại, T ngồi ở giường chia số ma túy mua được thành 17 gói nhỏ cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng dần (L không biết T mua ma túy về sử dụng, cũng không biết việc T chia nhỏ ma túy).

Đến khoảng 10h cùng ngày, Công an xã Q, huyện Q vào nhà T kiểm tra hành chính, phát hiện Nguyễn Danh T đang cầm trên tay trái 16 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (T khai là ma túy đá). Khám người T, Công an còn phát hiện trong túi áo bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3,5x4)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, (T khai là ma túy). Sau đó, Công an xã Q tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định, chuyển vụ việc lên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 3093/PC09 ngày 07/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định và kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể thu được trong 17 túi nilon của Nguyễn Danh T ngày 02/10/2021 là ma túy, có tổng khối lượng 2,671g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, T khai do nghiện ma túy nên ngày 02/10/2021 T đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua ma túy về nhà thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, lời khai của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Danh T ngày 02/10/2021 tại khu vực cầu Đ, TP. T; do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác minh để xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 2,589 gam ma túy (còn lại sau giám định) thu giữ của Nguyễn Danh T là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-QX ngày 24/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Danh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Danh T từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày (02/10/2021–08/10/2021). Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 BLHS. Khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa khi án có hiệu lực pháp. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; về trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 10h00’ ngày 02/10/2021 tại thôn 8, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Công an xã Q, huyện Q, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Danh T tàng trữ trái phép 17 túi Ma túy trong người. Qua giám định là ma túy, có khối lượng 2,671gam, loại Methamphetamine. Mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Danh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo không chịu khó lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân đã lao vào tệ nạn xã hội như nghiện hút ma túy. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

*Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo thành khẩn khai báo. Mặt khác, bị cáo bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn cuối, suy đa tạng thận, gan và nhiễm lao phổi nên áp dụng Điều s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy, cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4]*Xử lý vật chứng:* 01 phong bì đựng 2,589gam Methamphetamine còn lại lại sau giám định được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[5]*Án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Khoản 1 Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Danh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Nguyễn Danh T 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày (02/10/2021– 08/10/2021). Buộc bị cáo phải chấp hành tiếp.

*Xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng 2,589gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/2/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

*Án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Danh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- CAH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Mai Thị Lý**